TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **330**/2021/QĐST-HNGĐ	*Tp.Tuyên Quang, ngày 25 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 279/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thu H, sinh năm 1982.
Địa chỉ: Tổ 18, phường T, thành phố Q, tỉnh Q.
Bị đơn: Anh Hoàng Xuân Nh, sinh năm 1972.
Địa chỉ: Tổ 18, phường T, thành phố T, tỉnh Q.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thu H và anh Hoàng Xuân Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hà Thu H và anh Hoàng Xuân Nh cùng xác định có 01 con chung là cháu Hoàng Ngọc A, sinh ngày 12/9/2002. Cháu đã trưởng thành trên 18 tuổi nên chị H và anh Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết việc giao nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản, đất đai chung: Chị Hà Thu H và anh Hoàng Xuân Nh cùng xác định tự thỏa, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Hà Thu H và anh Hoàng Xuân Nh cùng xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Hà Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000091 ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; trả lại cho Chị Hà Thu H số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Anh Hoàng Xuân Nh không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Ngọc Lan